

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| <b>Nội dung đánh giá</b>   |   | <b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b> |
|--|---|--|
| <b>1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;</b>              |   |  |
| 1.1  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu phải kê khai đầy đủ, chính xác các nội dung về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa tại Mẫu trên webform làm cơ sở đánh giá E-HSDT, bao gồm: Ký mã hiệu; Nhãn hiệu; Năm sản xuất; Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ); Hãng sản xuất; Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản.</li> <li>- Nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các quy định theo yêu cầu kỹ thuật cụ thể, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT.</li> <li>- Nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các quy định theo yêu cầu kỹ thuật chung, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT về: Chung loại; Tiêu chuẩn hàng hóa.</li> <li>- Nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các quy định theo Mục 3, Chương V, Phần 2 của E-HSMT về: Kiểm tra và thử nghiệm.</li> </ul> | <b>Đạt</b>                             |
| 1.2  | Không đáp ứng một trong các nội dung đánh giá yêu cầu tại mục 1.1 nêu trên.   | <b>Không đạt</b>                       |
| <b>2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa;</b> |   |  |
| 2.1  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa và kế hoạch vận chuyển hàng hóa đến địa điểm giao nhận phù hợp với hàng hóa được giao;</li> <li>- Có bộ máy quản lý thực hiện gói thầu trong các giai đoạn thực hiện hợp đồng;</li> <li>- Nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các quy định theo yêu cầu kỹ thuật chung, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT về: Yêu cầu đóng gói; Yêu cầu vận chuyển.</li> <li>- Có cam kết đáp ứng yêu cầu khác, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT về: Giao hàng; Khối lượng tăng giảm.</li> <li>- Nhà thầu có thuyết minh đáp ứng yêu cầu khác, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT về: Phương thức thanh toán; Tài chính.</li> </ul>                      | <b>Đạt</b>                             |
| 2.2  | Không đáp ứng một trong các nội dung đánh giá yêu cầu tại mục 2.1 nêu trên.   | <b>Không đạt</b>                       |

| <b>3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành:</b>  |  |                  |
|--|--|------------------|
| 3.1  | - Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành;<br>- Đề xuất cụ thể thời gian thực hiện công tác bảo hành hàng hoá đáp ứng yêu cầu khác, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT.  | <b>Đạt</b>       |
| 3.2  | Không đáp ứng một trong các nội dung đánh giá yêu cầu tại mục 3.1 nêu trên.  | <b>Không đạt</b> |
| <b>4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp hàng hoá thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.</b>                                    |  |                  |
| 4.1  | - Nhà thầu trình bày được kế hoạch cung cấp hàng hoá thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa hành, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chung, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT về: Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, thay thế.<br>- Nhà thầu trình bày nội dung đáp ứng yêu cầu khác, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT về: Cung cấp lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa ban đầu.<br>- Nhà thầu đề xuất cụ thể được thời gian công tác sửa chữa, thay thế đáp ứng yêu cầu E-HSMT. | <b>Đạt</b>       |
| 4.2  | Không đáp ứng một trong các nội dung đánh giá yêu cầu tại mục 4.1 nêu trên.  | <b>Không đạt</b> |
| <b>5. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>  |  |                  |
| 5.1  | - Có số ngày giao hàng (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần) đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;<br>- Có bảng, biểu tiến độ từng giai đoạn từ khi ký hợp đồng đến khi giao hàng hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu về thời gian thực hiện hợp đồng của E-HSMT.   | <b>Đạt</b>       |
| 5.2  | Không đáp ứng một trong các nội dung đánh giá yêu cầu tại mục 5.1 nêu trên.  | <b>Không đạt</b> |
| <b>6. Uy tín, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng của nhà thầu trong thời gian 02 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu (nhà thầu có cam kết).</b> |  |                  |
| 6.1  | Đáp ứng kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chia khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.   | <b>Đạt</b>       |
|  | Không đáp ứng một trong các nội dung kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC,  |                  |

|                 |   |                           |
|-----------------|---|---------------------------|
| 6.2             | EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. | <b>Không đạt</b>          |
| <b>Kết luận</b> |   | <b>Đạt/<br/>Không đạt</b> |